TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NH** **TỈNH KH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 14 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NH, TỈNH KH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Chuyển

Bà Trần Thị Cúc

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã NH tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã NH, tỉnh KH mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24A/2024/QĐXX-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

* Bị cáo: Nguyễn Văn Kh (tên gọi khác: Nguyễn Văn V); sinh năm 1960 tại BT; Giới tính: Nam. Nơi thường trú: Khóm , phường BH, thành phố PT, tỉnh BT; Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã NP, thị xã NH, tỉnh KH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Nguyễn Văn S; Con bà Nguyễn Thị L; Vợ: Chung sống như vợ chồng với bà Nguyễn Thị Kim K, sinh năm 1962 không đăng ký kết hôn.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/6/2022 bị Ủy ban nhân dân xã NX xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo quyết định xử phạt số 156/QĐ-XPHC, Đã chấp hành.

Nhân thân: Ngày 14/10/1991, bị Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh KH xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo bản án số 115/HS-ST ngày 07/11/1991; Ngày 02/6/1993, bị Tòa án nhân dân huyện CR (nay là thành phố CR) xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" theo bản án hình sự số 04/STHS ngày 22/7/1993 chấp hành xong hình phạt ngày 24/4/1994.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi hỏi nơi cư trú từ ngày 21/6/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Trần Thanh T, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ V, phường N, thành phố NT, tỉnh KH; Vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

+ Ông Lương Ngọc M, sinh năm: 1970

Nơi thường trú: Thôn TM, xã NQ, thị xã NH, tỉnh KH; Chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã NT, thị xã NH, tỉnh KH; Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1976

Nơi thường trú: Thôn C, xã L, huyện CP, tỉnh GL; Chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã NT, thị xã NH, tỉnh KH; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/6/2022 Nguyễn Văn Kh bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng ngày 12/02/2023 Kh tiếp tục có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12/02/2023, Kh điều khiển xe mô tô biển số 79H1-430.00 đến thôn S, xã NT, thị xã NH tìm cây chùm bao (bát tiên) để cắt đem về bán. Tại đây, Kh thấy rẫy của ông Trần Thanh T không người trông coi nên nảy sinh ý định lẻn vào tìm tài sản để trộm cắp. Thực hiện ý định đó, Kh đi vào trong rẫy thì thấy 02 bình ắc quy cùng loại hiệu Đồng Nai 12V,150AH nên lấy rồi đựng vào hai bao tải mang theo cột vào sau xe mô tô, khi vừa rời khỏi trại thì bị ông Lương Ngọc M là người trông coi trại phát hiện giữ lại và báo công an xã NT làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 27/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã NH kết luận: 02 bình ác quy 12V,150AH hiệu Đồng Nai trị giá 1.866.667 đồng.

Trong quán trình điều tra Nguyễn Văn Kh đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

Phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã NH đã truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã NH giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét, giải quyết; về xử lý vật chứng: Đối với 02 bình ắc quy cùng loại 12V,150AH hãng Đồng Nai đã được Cơ quan điều tra xử lý trả cho chủ sở hữu nên không xem xét; Đối với xe mô tô biển số 79H1-430.00 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước và buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ điều tra bổ sung; Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của tài liệu, chứng cứ: Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã NH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã NH, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[3] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Kh (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12/02/2023, bị cáo Kh điều khiển xe mô tô biển số 79H1-430.00 đến thôn S, xã NT, thị xã NH tìm cây chùm bao (bát tiên) để cắt đem về bán. Tại đây, Kh thấy rẫy của ông Trần Thanh T không người trông coi nên nảy sinh ý định lẻn vào tìm tài sản để trộm cắp. Thực hiện ý định đó, bị cáo Kh đi vào trong rẫy thì thấy 02 bình ác quy cùng loại hiệu Đồng Nai 12V,150AH nên lấy rồi đựng vào hai bao tải mang theo cột vào sau xe mô tô, khi vừa rời khỏi trại thì bị ông Lương Ngọc M là người trông coi trại phát hiện giữ lại và báo công an xã NT làm việc. Vì vậy, Cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã NH, tỉnh KH truy tố bị cáo Nguyễn Văn Kh (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Kh (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) là ít nghiêm trọng, nhưng đã trực tiếp xâm phạm sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do nhu cầu hưởng thụ cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo làm người có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt

tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục cũng như răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho người bị hại nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an T cải tạo.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Văn Kh (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tại các biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra thể hiện bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Về vật chứng: Đối với 02 bình ắc quy cùng loại 12V,150AH hãng Đồng Nai đã được Cơ quan điều tra xử lý trả cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 79H1-430.00 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Vì các lẽ trên*;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Kh (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) 06 (sáu) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

* *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với: Xe mô tô biển số 79H1-430.00 đã qua sử dụng theo biên bản giao, nhân đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã NH và Chi cục thi hành án dân sự thị xã NH.

* *Về án phí*: bị cáo Nguyễn Văn Kh (tên gọi khác: Nguyễn Văn V) phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND thị xã NH;
- CQ CSĐT Công an thị xã NH;
- CQ THAHS Công an thị xã NH;
- Chi cục THADS thị xã NH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Trung